TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **458**/2024/QĐST-HNGĐ	Thanh Trì, ngày 15 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 436/2024/TLST - HNGĐ ngày 07/10/2024 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh NGUYỄN QUỐC M - sinh năm 1980

HKTT và nơi ở: Tập thể công ty 56, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị NGUYỄN THỊ T - sinh năm 1978

HKTT và nơi ở: Tập thể công ty 56, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/10/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc M và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh M và chị T có 02 con chung là Nguyễn Đan L, sinh ngày 05/10/2009 và Nguyễn Minh N, sinh ngày 01/10/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Giao anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quốc M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do anh M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 7499 ngày 07/10/2024). Trả lại anh M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện T, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 19/11/2008);
- Lưu HS;